

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HNGĐ-ST

Ngày 11/8/2017

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Huy
2. Ông Phạm Thế Định

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2017 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2017/QĐST-HNGĐ ngày 26/7/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1990,

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Trần Thị Hải Y, sinh năm 1990,

Địa chỉ: Khu A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn anh Hoàng Văn M trình bày: Anh và chị Trần Thị Hải Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được

Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương tổ chức đăng ký và cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 17/11/2012. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm cãi nhau. Từ đầu năm 2016, chị Y cùng con bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, anh có gọi điện cho chị Y để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Y không về. Đã được gia đình hai bên khuyên dẫn nhưng không có kết quả. Hiện anh chị đã sống ly thân được hai năm nay. Nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đề nghị xin được ly hôn chị Trần Thị Hải Y.

Về con chung: Anh chị có một con chung là Hoàng Ngọc N, sinh ngày 22/6/2013, hiện cháu ở với chị Y và ông bà ngoại, do cháu còn nhỏ nên anh đồng ý để chị Y nuôi.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Hoàng Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/6/2017, ông Trần Văn T là bố đẻ của chị Trần Thị Hải Y, trình bày: Chị Y hiện đi làm ăn xa không có mặt ở nhà. Các văn bản, tài liệu của Tòa án, ông nhận thay chị Y, ông đã thông báo cho chị Y. Chị Y có điện thoại cho ông, nhờ ông trình bày ý kiến của chị Y với Tòa án, là: Chị Y và anh M đã mâu thuẫn và sống ly thân 2 năm nay nên chị Y nhất trí ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt vì chị đi làm ăn xa không về được. Mọi tài liệu, giấy tờ của Tòa án, chị Y nhờ ông nhận thay và thông báo lại cho chị Y. Về con chung, chị Y anh M có 01 con là Hoàng Ngọc N, sinh ngày 22/6/2013, vẫn do chị Y nuôi và đang ở với ông, chị Y vẫn xin nuôi cháu và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập chị Y và tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Y nhưng chị Y đều không đến Tòa án làm việc. Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập chị Y đến phiên tòa vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 26/7/2017 nhưng chị Y vắng mặt. Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập chị Y đến phiên tòa, nhưng tại phiên tòa hôm nay chị Y vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa, anh M giữ nguyên quan điểm như trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng thủ tục tố tụng; nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều

147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn M được ly hôn chị Trần Thị Hải Y. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Hải Y được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Ngọc N, sinh ngày 22/6/2013 đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị Y tự nguyện không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Anh Hoàng Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn M và chị Trần Thị Hải Y kết hôn vào năm 2012, việc kết hôn tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định, được xác nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Anh chị đã tự cắt đứt về quan hệ tình cảm và kinh tế từ đầu năm 2016 và sống ly thân từ đó đến nay. Anh M xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị xin được ly hôn chị Y. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, chị Y không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Ông Trần Văn T là bố đẻ chị Y xác nhận vợ chồng anh M chị Y có mâu thuẫn, bất đồng đã hai năm, gia đình đã khuyên giải nhưng không có kết quả, chị Y thông qua ông có ý kiến là nhất trí ly hôn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh M và chị Y đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng Văn M xin được ly hôn chị Trần Thị Hải Y là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh Hoàng Văn M và chị Trần Thị Hải Y có một con chung là Hoàng Ngọc N, sinh ngày 22/6/2013, hiện cháu đang ở với chị Y và ông bà ngoại, từ khi chị Y và anh M ly thân đến nay, cháu khôn lớn phát triển bình thường. Chị Y có ý kiến xin được nuôi cháu N, không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh M nhất trí. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển ổn định của cháu N, Tòa án giao cho chị Y được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Hoàng Văn M không yêu cầu Tòa án phải giải quyết nên Tòa án không xét.

[5] Về án phí: Anh Hoàng Văn M có đơn yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn M được ly hôn chị Trần Thị Hải Y.

2. Về con chung: Có một con chung là Hoàng Ngọc N, sinh ngày 22/6/2013. Giao cho chị Trần Thị Hải Y được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị Trần Thị Hải Y không yêu cầu anh Hoàng Văn M phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Hoàng Văn M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Án phí: Anh Hoàng Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0001627 ngày 19/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Anh Hoàng Văn M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn